TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Thị trường vốn cần trở thành động lực tăng trưởng dài hạn

06:31 03/11/2026

Để đáp ứng nhu cầu vốn khổng lồ trong giai đoạn 2026 - 2030, nền kinh tế không thể tiếp tục phụ thuộc chủ yếu vào tín dụng ngân hàng. Phát triển thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp và các kênh huy động vốn quốc tế đang trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm tạo dư địa tăng trưởng và giảm áp lực cho hệ thống tài chính.

Nền kinh tế cần thêm những trụ cột dẫn vốn

Trong bối cảnh Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức cao, nhu cầu huy động nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển đang ngày càng lớn. Tuy nhiên, cơ cấu cung ứng vốn hiện nay vẫn phụ thuộc đáng kể vào hệ thống ngân hàng, trong khi thị trường vốn chưa phát huy tương xứng vai trò dẫn dắt dòng tiền trung và dài hạn.

Theo TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, giai đoạn 2026 - 2030, vốn đầu tư toàn xã hội cần tăng trưởng bình quân 13 - 15% mỗi năm, tương đương khoảng 280 - 300 tỷ USD mỗi năm.

Trong khi đó, dữ liệu từ năm 2020 đến hết tháng 9/2026 cho thấy vốn cung ứng từ các ngân hàng thương mại vẫn chiếm hơn 50% tổng nguồn vốn của nền kinh tế. Thị trường vốn, gồm cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp, mới đóng góp khoảng 14 - 15%; tỷ lệ này đạt 23 - 24% nếu tính thêm trái phiếu Chính phủ.



Phát triển thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp được kỳ vọng mở rộng nguồn vốn trung, dài hạn, giảm áp lực cung ứng vốn cho hệ thống ngân hàng.

Sự chênh lệch cho thấy thị trường vốn vẫn chưa trở thành kênh huy động nguồn lực tương xứng với nhu cầu phát triển. Việc ngân hàng phải đảm nhận phần lớn nhu cầu tài trợ, kể cả các dự án trung và dài hạn, có thể gia tăng rủi ro về thanh khoản, kỳ hạn và an toàn hệ thống.

Tại nghị trường Quốc hội, đại biểu Lê Hữu Trí (đoàn Khánh Hòa) cũng cảnh báo sự phụ thuộc quá lớn vào tín dụng trong khi thị trường vốn còn nhiều rào cản có thể đẩy chi phí tài chính lên cao, hạn chế khả năng mở rộng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Theo đại biểu, tăng trưởng nhanh cần đi cùng hiệu quả sử dụng vốn và kiểm soát rủi ro tài chính. Do đó, thị trường vốn phải được phát triển thực chất, nâng cao tính minh bạch và kỷ luật phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Áp lực huy động vốn cũng đang thúc đẩy các ngân hàng tìm kiếm nguồn lực từ thị trường quốc tế. Ông Nguyễn Hưng, Tổng giám đốc TPBank cho biết, huy động vốn dài hạn trong nước gặp khó khăn khi người gửi tiền chủ yếu lựa chọn kỳ hạn ngắn, còn lãi suất huy động dài hạn thường cao hơn khoảng 2% mỗi năm.

Thực tế này cho thấy việc phát triển các kênh huy động vốn dài hạn không chỉ giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực đầu tư mà còn góp phần giảm áp lực cho hệ thống ngân hàng.

Mở rộng thị trường vốn, tạo dư địa tăng trưởng

Một trong những hướng đi được các chuyên gia và đại biểu Quốc hội nhấn mạnh là nâng cao năng lực huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp và các định chế tài chính quốc tế.

Thực tế, HDBank đã thu xếp khoản vay hợp vốn quy mô 721 triệu USD dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, ưu tiên doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ. Theo ông Hoàng Đức Long, Giám đốc khối nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ HDBank, để tiếp cận nguồn vốn quốc tế, ngân hàng phải đáp ứng yêu cầu cao về năng lực tài chính, quản trị rủi ro và minh bạch thông tin.

Đáng chú ý, xếp hạng tín nhiệm quốc tế đang trở thành yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng tiếp cận các nhà đầu tư và nguồn vốn nước ngoài.

Ở góc độ chính sách, đại biểu Trần Hoàng Ngân (đoàn TP.HCM) kiến nghị tái cấu trúc toàn diện thị trường tài chính, trong đó cần hoàn thiện thị trường chứng khoán để trở thành kênh cung ứng vốn chủ lực. Cùng với đó là củng cố năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại nhà nước, tạo điều kiện duy trì khả năng cung ứng tín dụng cho nền kinh tế.

Định hướng dài hạn cũng đã được xác lập tại Đề án cải cách tổng thể thị trường tài chính Việt Nam đến năm 2045, ban hành theo Quyết định 1413 ngày 27/7/2026. Theo TS. Cấn Văn Lực, đề án đặt mục tiêu nâng tỷ trọng huy động vốn qua thị trường vốn lên 28 - 30% tổng vốn đầu tư toàn xã hội vào năm 2030 và 30 - 35% vào năm 2045.

Đây không chỉ là mục tiêu mở rộng quy mô thị trường mà còn là yêu cầu thay đổi cấu trúc dẫn vốn của nền kinh tế. Khi thị trường vốn phát triển đủ chiều sâu, doanh nghiệp sẽ có thêm lựa chọn huy động vốn dài hạn, ngân hàng giảm áp lực tài trợ và nguồn lực xã hội được phân bổ hiệu quả hơn.

Bài toán tăng trưởng vì vậy không đơn thuần nằm ở việc huy động được bao nhiêu tiền, mà quan trọng hơn là xây dựng được hệ thống dẫn vốn đa dạng, minh bạch và bền vững.

Minh Thành *(t/h)*